Dồn tổng lực giải cứu ngành chăn nuôi lợn

Kỳ 1: NGÀNH HÀNG CÓ TIỀM NĂNG, THẾ MẠNH

Phát huy tiềm năng, thế mạnh, những năm gần đây ngành chăn nuôi của Thái Bình có tốc độ phát triển khá, bình quân giai đoạn 2012 - 2016 đạt 5,7%. Ba năm gần đây, tỷ trọng chăn nuôi trong nông nghiệp đều đạt trên 43%, góp phần làm thay đổi cơ cấu trong sản xuất nông nghiệp theo hướng tích cực. Với khối lượng sản phẩm hàng năm đạt 184.000 - 200.000 tấn, chiếm khoảng 80% tổng sản lượng thịt hơi gia súc, gia cầm, thịt lợn được xem là ngành hàng chủ yếu trong chăn nuôi.

Mô hình chăn nuôi ở xã Điệp Nông (Hưng Hà).

Gắn bó với nghề chăn nuôi từ lâu, hệ thống trại chăn nuôi lợn của anh Đặng Thế Huyễn, xã Vũ Lăng (Tiền Hải) được đầu tư xây dựng theo hướng hiện đại. Không chỉ lắp đặt hệ thống phun sương, quạt hút gió vừa làm mát chuồng lợn vừa hạn chế mùi chất thải anh còn tính toán nuôi số lượng lợn sao cho phù hợp với quy mô, diện tích chuồng trại. Với diện tích hơn 5ha, trang trại của anh Huyễn thường xuyên nuôi hơn 2.000 lợn thịt, lợn nái, tạo việc làm thời vụ cho gần 20 lao động với thu nhập bình quân từ 2 - 4 triệu đồng/người/tháng. Theo ông Trần Minh Tiến, Phó Chủ tịch UBND huyện Tiền Hải: Huyện luôn quan tâm và có nhiều cơ chế khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, góp phần quan trọng xóa đói giảm nghèo tại các địa phương. Hiện nay tổng đàn lợn toàn huyện có trên 131.000 con, góp phần đưa giá trị sản xuất chăn nuôi hàng năm đạt hơn 1.000 tỷ đồng.

Hiện nay, toàn tỉnh có 546 trang trại chăn nuôi lợn và gần 70.000 hộ chăn nuôi lợn quy mô nhỏ lẻ. Thực hiện tái cơ cấu ngành trong lĩnh vực chăn nuôi, Thái Bình đang phát triển mạnh việc chăn nuôi trang trại, gia trại, giảm tỷ trọng chăn nuôi nhỏ lẻ; khảo nghiệm, lựa chọn đưa các giống vật nuôi mới có năng suất và chất lượng thịt cao vào sản xuất, tích cực ứng dụng và chuyển giao công nghệ chăn nuôi, áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn, phát triển trang trại chăn nuôi quy mô lớn ứng dụng công nghệ chăn nuôi hiện đại.

Theo ông Phạm Văn Dụng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Trong lĩnh vực chăn nuôi thì chăn nuôi lợn có thể nói là thế mạnh. Toàn tỉnh hiện có khoảng 195.000 con lợn nái, hàng năm sản xuất trên 3,2 triệu con lợn sữa, trong đó ước khoảng 2,1 triệu con được sử dụng làm giống, phục vụ cho tái đàn trong tỉnh và cung cấp con giống cho một số tỉnh Tây Bắc. Lợn sữa còn được dùng nuôi thịt và đưa vào lò giết mổ để xuất khẩu ra thị trường truyền thống như Hồng Kông, Đài Loan, Trung Quốc…

Để góp phần phát triển chăn nuôi lợn, chính quyền các cấp, ngành Nông nghiệp đã chỉ đạo, hướng dẫn các chủ trang trại, doanh nghiệp chăn nuôi lợn làm tốt công tác thú y. Do đó, công tác phòng, chống dịch bệnh trên động vật nuôi nói chung và trên đàn lợn nói riêng luôn được quan tâm, chỉ đạo kịp thời, quyết liệt và hiệu quả. Công tác phòng, chống dịch bệnh đã chuyển từ thế bị động sang thế chủ động, tạo niềm tin cho người sản xuất chăn nuôi lợn đầu tư, tăng đàn mở rộng quy mô. Toàn tỉnh có 26 trang trại được công nhận là cơ sở an toàn dịch bệnh, xây dựng được 5 vùng GAHP, 51 nhóm GAHP và 36 nhóm GAHP mở rộng cùng hàng nghìn hộ chăn nuôi được cấp giấy chứng nhận VietGAP.

Về hệ thống giết mổ, Thái Bình hiện có 8 cơ sở giết mổ tập trung, gần 1.600 điểm giết mổ lợn nhỏ lẻ và 14 điểm giết mổ hỗn hợp. Trong đó có 2 cơ sở giết mổ tập trung sản phẩm lợn sữa xuất khẩu và 6 cơ sở giết mổ lợn choai tiêu thụ nội địa. Toàn tỉnh có 24 điểm giết mổ do dự án LIFSAP hỗ trợ nâng cấp, đủ điều kiện vệ sinh thú y và được kiểm soát giết mổ theo quy định. Sản phẩm từ các cơ sở này chủ yếu phục vụ xuất khẩu (lợn sữa) và tiêu thụ ở tỉnh ngoài. Với hệ số quay vòng bình quân 2,7 lứa/năm, mỗi năm Thái Bình sản xuất trên 200.000 tấn thịt lợn hơi xuất chuồng. Hiện, một số chủ trang trại, gia trại trên địa bàn tỉnh đã liên kết hợp tác trong sản xuất chăn nuôi theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến và tiêu thụ sản phẩm, góp phần để ngành chăn nuôi trong tỉnh ngày càng phát triển bền vững, xứng đáng là thế mạnh trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trang trại chăn nuôi của nông dân Quỳnh Hoa (Quỳnh Phụ).

Ông Vũ Văn Hạnh, Phó Chủ tịch UBND huyện Hưng Hà

Hưng Hà hiện có hơn 113.000 con lợn, trong đó hơn 20.000 lợn nái, 22.182 lợn thịt, 29.045 lợn choai, 41.511 lợn con. Để chăn nuôi lợn phát triển bền vững, huyện chủ trương đẩy mạnh phát triển chăn nuôi trang trại tập trung với quy mô lớn. Chỉ đạo các phòng chức năng và các địa phương làm tốt công tác quy hoạch khu chăn nuôi tập trung. Khuyến khích việc sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của các chương trình, dự án đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi. Đồng thời, chỉ đạo các địa phương khuyến khích người dân mở rộng quy mô, đưa con giống có chất lượng tốt vào sử dụng. Việc phát triển trang trại chăn nuôi lợn theo hướng sản xuất hàng hóa đã góp phần đưa giá trị sản xuất ngành chăn nuôi năm 2016 của huyện đạt hơn 1.300 tỷ đồng.

Ông Nguyễn Văn Đức, Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y

Kết quả nổi bật về chăn nuôi của tỉnh trong thời gian qua phải kể đến sự chuyển dịch chăn nuôi theo hướng tập trung, công nghiệp hiện đại, trang trại quy mô lớn, liên kết theo chuỗi có sự tham gia tích cực của doanh nghiệp đem lại hiệu quả kinh tế cao và sự bền vững cho chăn nuôi. Tuy nhiên, theo nhận định của nhiều chuyên gia kinh tế, khi Việt Nam tham gia hội nhập kinh tế, đối tượng gặp nhiều khó khăn nhất trong nông nghiệp là chăn nuôi, đặc biệt là nông hộ nhỏ, phân tán. Trong khi, với Thái Bình, đây là hình thức phổ biến, chiếm tỷ lệ lớn cả về số lượng vật nuôi và số hộ chăn nuôi. Trước tình hình đó, nhằm khuyến khích chăn nuôi phát triển, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo, ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, trong đó có Quyết định số 3312/QĐ-UBND ngày 29/12/2015 phê duyệt đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Thái Bình đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 4064/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 phê duyệt đề án tái cơ cấu giống gia súc trong chăn nuôi nông hộ tỉnh Thái Bình giai đoạn 2016 - 2020.

Ông Phạm Bá Vang, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình

Trang trại của gia đình tôi thường xuyên nuôi hơn 1.000 con lợn, tạo việc làm thường xuyên cho hơn 20 lao động. Nhờ áp dụng chăn nuôi theo hướng hiện đại nên nhiều năm liền trang trại đều đạt năng suất cao, doanh thu bình quân đạt khoảng 30 tỷ đồng/năm. Chúng tôi mong muốn ngân hàng sẽ tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn để doanh nghiệp vay vốn cũng như có sự ưu đãi về lãi suất vốn vay giúp doanh nghiệp tái đầu tư sản xuất. Bên cạnh đó, ngành chức năng cũng cần có sự hỗ trợ về vắc-xin phòng, chống dịch để người chăn nuôi yên tâm sản xuất.

PHAN LỢI - MAI THƯ

Hiệu quả trồng thanh long bằng giàn

Không chỉ tiên phong đưa cây thanh long ruột tím về trồng tại địa phương, ông Trịnh Tiến Mạnh ở thôn Hóa Tài, xã Thụy Duyên (Thái Thụy) còn là một trong những nông dân mạnh dạn áp dụng mô hình trồng thanh long bằng giàn theo hướng công nghệ cao.

Năm 2005, ông Mạnh xin chuyển đổi 2,5 mẫu vùng úng trũng, cấy lúa kém hiệu quả sang phát triển kinh tế theo mô hình VAC tổng hợp. Tìm tòi qua sách báo và bạn bè, ông Mạnh quyết định chọn cây thanh long là cây trồng chủ lực để phát triển kinh tế. Năm 2010, ông sang tận Malaysia tìm mua giống thanh long ruột tím về trồng thay thế thanh long ruột trắng, ruột đỏ mà ông từng canh tác, đến năm 2013 thì ổn định giống và duy trì đến bây giờ. Ông Mạnh cho biết: Qua quá trình trồng và chăm sóc, tôi thấy cây thanh long ruột tím rất phù hợp với khí hậu và đất đai ở đây. Cây phát triển nhanh, chịu được úng lụt, ra quả sớm, thời gian cho thu hoạch kéo dài, quả to, mẫu mã đẹp. Năm nay, thanh long cho thu hoạch được một đợt, khách hàng đặt mua hết nên gia đình tôi không lo vấn đề tiêu thụ. Qua tham khảo, năm 2014 ông mạnh dạn bỏ cột trụ, trồng thành giàn theo công nghệ của Israel, thay vì 1ha thanh long thu lãi trên 100 triệu đồng thì ông Mạnh thu tới 300 triệu đồng bằng việc trồng theo công nghệ mới này. Ông Mạnh cho biết: Được tham quan, học hỏi kinh nghiệm trồng thanh long ở Đài Loan cùng Viện Nghiên cứu cây ăn quả miền Nam, tận mắt thấy họ áp dụng công nghệ cao của Israel trong làm giàn, hệ thống tưới cũng như cách chăm sóc của họ, cây thanh long ít bệnh, cho quả nhiều, khối lượng quả lớn, mẫu mã đẹp nên tôi mạnh dạn áp dụng vào vườn thanh long của gia đình mình. Theo đó, khoảng cách giữa hai hàng là 4m, khoảng cách giữa các trụ bê tông hình chữ V là 2m, ở giữa các trụ có thêm các trụ phụ giúp cây thanh long phát triển, leo theo giàn. So với mô hình trồng trụ riêng lẻ, thanh long giàn vừa tiết kiệm được diện tích đất, giảm được một nửa công chăm sóc, thu hoạch thuận tiện và tránh được bão, gió. Thay vì trồng mỗi trụ cách nhau 3m, trồng thanh long theo giàn mỗi gốc chỉ cách nhau 0,5m, thường 1ha đất chỉ trồng được 1.000 trụ, tương đương với 4.000 hom (4 hom/trụ) nhưng nhờ trồng giàn, 1ha có thể trồng được 4.000 trụ, tương đương với 8.000 hom (2 hom/trụ). Năng suất trồng theo trụ chỉ từ 23 - 40 tấn/ha thì trồng theo giàn tăng lên trên hai lần, từ 80 - 100 tấn/ha. Theo ông Mạnh, trồng theo trụ, người trồng thanh long thường có tâm lý giữ lại nhiều cành, càng nhiều lớp càng tạo điều kiện ủ bệnh và sâu bệnh phát triển mạnh, tuy nhiên, trồng theo giàn cần tỉa cành kỹ, chỉ để một tầng cành, giàn thanh long thoáng nên hạn chế tối đa sâu bệnh, hơn nữa quả ra từ cành gốc thường to, chất lượng ngon hơn. Bên cạnh đó, ông Mạnh cũng bón thêm phân hữu cơ gồm bột cá nhạt, khô điều và cám gạo giúp thanh long cứng cành, cho quả to và ngọt hơn. Nhờ chất lượng tốt, thanh long của ông Mạnh hiện cung cấp cho các siêu thị Fivimart, Co-opmart tại Hà Nội và xuất cho thương lái ở Quảng Ninh với giá dao động từ 20.000 - 25.000 đồng/kg.

Thanh long trồng bằng giàn giúp tiết kiệm diện tích, giảm công chăm sóc, thu hoạch thuận tiện, tránh được bão, gió.

Chia sẻ với chúng tôi, ông Mạnh cho biết, để thực sự là công nghệ cao, thời gian tới ông sẽ đầu tư hệ thống tưới nước tự động, không chỉ tiết kiệm nước mà còn giúp cây phát triển tốt, nâng cao năng suất.

LƯU NGẦN

Triệu phú trên vùng đất bãi

Vùng đất bãi ven sông Trà Lý cấy lúa kém năng suất, anh Đỗ Văn Thắng ở thôn Nam Hưng, xã Song Lãng (Vũ Thư) đã cải tạo, chuyển đổi sang mô hình gia trại chăn nuôi, trồng trọt cho hiệu quả kinh tế cao.

Đến thăm gia trại của anh Thắng, trước mắt chúng tôi là 1ha với màu xanh của vườn cây ăn quả, những luống đậu, đỗ sắp cho thu hoạch, dãy chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm. Thế mới thấy được công sức và tâm huyết của vợ chồng anh khi cải tạo mảnh đất này. Kể cho chúng tôi nghe về quá trình lập nghiệp, anh Thắng tâm sự: Trước đây, mảnh đất bãi gò ghề ở xa khu dân cư, đường sá đi lại khó khăn nên nhiều hộ dân không mặn mà với việc cấy lúa. Xót đất để không, gia đình tôi đấu thầu lại diện tích của bà con để tiếp tục cấy lúa. Nhưng qua nhiều vụ thu hoạch chưa cho hiệu quả kinh tế, cuộc sống gia đình vẫn rất khó khăn. Nhận thấy hướng đi của mình không hiệu quả, năm 2005 tôi đã mạnh dạn vay vốn, cải tạo đất đai, chuyển đổi sang mô hình trồng cây ăn quả, rau màu kết hợp với chăn nuôi. Gia trại thường nuôi từ 70 - 80 con lợn thịt; mùa nào thức ấy trồng các loại cây màu như dưa lê, khoai tây, đỗ lạc, đậu tương…

Những năm đầu, do thiếu vốn, chưa có kinh nghiệm sản xuất, ảnh hưởng của thời tiết, dịch bệnh, giá cả thị trường không ổn định nên gia trại chưa cho lãi nhưng vợ chồng anh vẫn kiên trì gây dựng. Để có kinh nghiệm sản xuất, chủ động các khâu trong chăn nuôi, trồng trọt anh thường tham gia các lớp tập huấn kỹ thuật, lớp dạy nghề do Hội Nông dân xã phối hợp tổ chức; đồng thời, chịu khó học hỏi thêm kinh nghiệm từ các trang trại khác và tham khảo các mô hình phát triển cây trồng, vật nuôi mới cho hiệu quả kinh tế cao để áp dụng vào gia trại của mình. Từ nuôi lợn thịt anh chuyển sang nuôi 7 con bò sinh sản và 500 con gà thương phẩm; trồng 250 cây ổi, 170 cây táo Đài Loan và hàng trăm cây bưởi đặc sản. Mỗi năm gia đình anh thu lãi khoảng 150 triệu đồng từ chăn nuôi, trồng trọt.

Thành công nhờ dám nghĩ, dám làm, mô hình gia trại của anh Thắng đang ngày càng phát triển và cho giá trị kinh tế cao, trở thành hộ sản xuất, kinh doanh giỏi tiêu biểu của địa phương. Từ hai bàn tay trắng, đến nay gia đình anh gây dựng được cơ ngơi khang trang, mua sắm các phương tiện phục vụ cho cuộc sống, có điều kiện nuôi dạy con cái. Không chỉ làm giàu cho gia đình, mô hình đã góp phần cổ vũ, động viên bà con địa phương mạnh dạn tích tụ ruộng đất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, từng bước làm giàu.

THANH HUYỀN

Mỗi năm gia đình anh Thắng thu lãi khoảng 150 triệu đồng từ chăn nuôi, trồng trọt.